

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BUÔN ĐƠN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 42/2020/HSST

Ngày 04/12/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN - TỈNH ĐẮK LẮK.**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Định Tình

*Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Bùi Văn Vinh và bà Nguyễn Thị Vân Anh

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn .

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa:* Ông Trần Nam Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 11 năm 2020 và ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Đình Th** ; Tên gọi khác: Tý

Sinh năm 1981; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: không biết chữ;

Con ông Võ Đình C – sinh năm 1944 và con bà Phạm Thị T – sinh năm 1951; Bị cáo có 06 anh chị em, lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 30/6/ 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 theo Bản án số 232/HSPT ngày 30/6/2016. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa .

***Người bị hại:*** Anh Trần Bá B – sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Bà Huỳnh Thị Kim Th – Sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

***Người làm chứng:***

Ông Huỳnh Văn X – Sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 10/8/2020, anh Trần Bá B, trú thôn 6, xã C, huyện B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47S1- 145.48 đến nhà ông Huỳnh Văn X, ở cùng thôn để giao bánh khọt thì được ông X mời B ở lại cùng uống rượu, B để xe mô tô tại sân nhà ông X và không rút chìa khóa khỏi xe; trong lúc ngồi uống rượu thì cửa chính nhà ông X khép cửa lại. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày Võ Đình Th, trú tại thôn 5, xã C, huyện B đi bộ ngang qua nhà ông X thì thấy chiếc xe dựng ngoài sân không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó Thuận đã lén lút lấy trộm chiếc xe trên; đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong ra về anh B mới phát hiện chiếc xe của mình bị mất nên đã trình báo công an xã.

Đến sáng ngày 12/8/2020, trong quá trình phối hợp truy tìm, Công an xã Ea Bar phát hiện Võ Đình Th, đang điều khiển chiếc xe trên nên đã tạm giữ và mời Thuận về làm việc, sau đó Võ Đình Th khai nhận đã trộm cắp chiếc xe trên, mục đích để sử dụng làm phương tiện đi lại.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn xác định: Hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại nhà ông Huỳnh Văn X thuộc thôn 6, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 47S1- 145.48, Nhãn hiệu VIESTAR, màu sơn xanh, số máy: 152FMH007910; số khung: H012VN007910, dung tích xi lanh 110cm<sup>3</sup>.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-ĐGTS ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Buôn Đôn xác định: Giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 47S1- 145.48 là: 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Đình Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên tòa người bị hại anh Trần Bá B khai anh được mẹ để giao xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 145.48 đi giao bánh khọt tại nhà ông Huỳnh Văn X vào ngày 10/8/2020 đã bị kẻ gian lấy mất nên anh trình báo công an. Nay mẹ anh đã được nhận lại tài sản do vậy anh không có yêu cầu gì thêm và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Đình Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Đình Th từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 529 ngày 28/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra, trả lại mô tô Biển kiểm soát 47S1- 145.48 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mẹ anh Trần Bá B là bà Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm 1963, trú thôn 6, xã C, huyện B là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Bá B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Đình Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, nên vào lúc khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 10/8/2020, tại nhà Huỳnh Văn X thuộc thôn 6, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, Võ Đình Th đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô BKS 47S1 - 145.48, Nhãn hiệu VIESTAR của anh Trần Bá B có giá trị sử dụng còn lại là 2.500.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Võ Đình Th đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

#### **Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, người bị hại anh Trần Bá B tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, cũng đủ góp phần để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về áp dụng hình phạt: Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét trong việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại mô tô biển kiểm soát 47S1- 145.48 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mẹ anh Trần Bá B là bà Huỳnh Thị Kim Th, là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Bá B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim Th đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí hình sự: Bị cáo Võ Đình Th phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm .

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Võ Đình Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Đình Th 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47S1- 145.48 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mẹ ông Trần Bá B là bà Huỳnh Thị Kim Thanh, là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Bá B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim Th đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Đình Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

***Huỳnh Định Tình***